

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 91/2023/HS-ST
Ngày 28 – 12 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Linh, ông Trần Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Hằng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hồ Quang Phúc - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/QĐST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tài T, sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 1, xã Ea R, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tài T (Chết) và bà Hồ Thị H, sinh năm 1962. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1993, có mặt.

Trú tại: Số nhà 512, đường G, tổ dân phố 7, thị trấn Ea, huyện Ea, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thái H, sinh năm 1986, vắng mặt.

Trú tại: Số nhà 45, đường Nguyễn Thị Minh K, tổ dân phố 1, phường A, thị xã

B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 25 tháng 9 năm 2023, trong lúc xem múa lân, Nguyễn Tài T phát hiện trước nhà số 512, đường G, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk có chiếc xe mô tô mang BKS 47C1 – 269.71 của bà Nguyễn Thị Thanh H không có người trông coi và còn chìa khóa nên Trọng đi đến mở chìa khóa, nổ máy lấy xe mang về nhà để sử dụng.

Sáng ngày 26 tháng 9 năm 2023, Trọng điều khiển xe mô tô nói trên để đi lên thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi qua địa phận huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Trọng tháo biển số xe cất đi và tiếp tục lưu thông. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, T đi đến đoạn đường Nguyễn Chí T thuộc địa phận thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, thì bị lực lượng cảnh sát giao thông kiểm tra hành chính, phát hiện T có nhiều vi phạm nên mời về trụ sở làm việc. Tại đây, Trọng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình do đó Công an thị xã B lập biên bản vi phạm, tạm giữ tang vật và bàn giao cho Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 73/KL–HĐĐGTS ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản, kết luận: Xe mô tô mang BKS 47C1 – 269.71 có giá 5.500.000đ.

Bản cáo trạng số 85/CT - VKS ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Kết luận điều tra và nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài T từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Về phần trách nhiệm dân sự: Do bà H không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho bà H chiếc xe mô tô mang BKS 47C1 – 269.71. Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác và 01 đôi giày.

Bị cáo, bị hại không tranh luận gì mà xin cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại số nhà 512, đường G, thị trấn E, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk bị cáo Nguyễn Tài T trộm cắp của bà Nguyễn Thị Thanh H chiếc xe mô tô mang BKS 47C1 – 269.71, có giá là 5.500.000đ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm, hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bà H một cách trái pháp luật. Ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự trị an trong xã hội. Mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được rằng tài sản của người khác là vốn quý, được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái phép đều bị pháp luật trừng trị, nhưng do ý thức coi thường pháp luật và với mục đích tư lợi cá nhân nên khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 25 tháng 9 năm 2023, bị cáo T đã lợi dụng sự sơ hở trộm cắp của bà H 01 xe mô tô trị giá 5.500.000đ. Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy đòi hỏi pháp luật phải có biện pháp trừng trị thích đáng đối với bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản bị cáo trộm cắp đã trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa, bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người có học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật, xã hội có phần hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và là người có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát cho bị cáo tự cải tạo ngoài đời sống xã hội dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã trả lại cho bà H và bà H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 47C1 – 269.71 là tài sản của bà H, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho bà H là đúng nên chấp nhận.

Đối với 01 áo khoác, màu đỏ, trên ngực áo bên trái có dòng chữ “Puma”; 01 đôi giày thể thao, bằng vải màu xám mặc dù là tài sản của bị cáo, nhưng tại phiên tòa bị cáo từ chối nhận và xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tài T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tài T 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Công nhận Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh H 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 47C1-269.71.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác, màu đỏ, trên ngực áo bên trái có dòng chữ “Puma”; 01 đôi giày thể thao, bằng vải màu xám (*Có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng lưu trong hồ sơ*).

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện E;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- ...
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện E, tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện E;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

ĐỖ VĂN DŨNG